

Số: /TTr-STC

Tuyên Quang, ngày tháng năm 2025

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Quyết định của UBND tỉnh Quy định phân cấp thẩm quyền trang bị máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động chung của cơ quan, tổ chức, đơn vị và máy móc, thiết bị gắn với nhà, vật kiến trúc, công trình xây dựng; ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị phục vụ công tác các chức danh để phục vụ Chính phủ điện tử, số hóa, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và nhiệm vụ được giao; Tiêu chuẩn, định mức và mức giá sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc quản lý của tỉnh Tuyên Quang

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang

Căn cứ Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg ngày 14/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị, Sở Tài chính kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh một số nội dung cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

Tại Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg ngày 14/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ, quy định:

- Điểm đ, khoản 3 Điều 4: “Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) quyết định hoặc phân cấp thẩm quyền quyết định theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật khác có liên quan đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc địa phương; trừ trường hợp quy định tại điểm d, điểm e khoản này;”.

- Khoản 3 Điều 5: “Việc trang bị máy móc, thiết bị quy định tại điểm b khoản 1 Điều này do cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 3 Điều 4 này quyết định trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, nhu cầu sử dụng, thiết kế xây dựng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp và nguồn kinh phí được phép sử dụng của cơ quan, tổ chức, đơn vị...”

- Điểm b, khoản 3, Điều 6: “Cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 3 Điều 4 Quyết định này quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị quy định tại khoản 3

Điều 4 Quyết định này. ”.

- Khoản 4, Điều 6: “*Mức giá máy móc, thiết bị chuyên dùng trong tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng do cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại điểm b, điểm c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều này quyết định phù hợp với giá mua trên thị trường của chủng loại máy móc, thiết bị tương ứng.*”

2. Cơ sở thực tiễn

Tỉnh Tuyên Quang đã ban hành Quyết định số 25/2024/QĐ-UBND ngày 17/8/2024 của UBND tỉnh Quy định phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng (chủng loại, số lượng) của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; Tỉnh Hà Giang cũ đã ban hành Quyết định số 36/2018/QĐ-UBND ngày 29/11/2018 ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Hà Giang, Quyết định số 27/2022/QĐ-UBND ngày 05/12/2022 bổ sung phụ lục I, phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 36/2018/QĐ-UBND ngày 29/11/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang. Tuy nhiên, từ ngày 01/7/2025 tỉnh Tuyên Quang và tỉnh Hà Giang hợp nhất thành tỉnh Tuyên Quang. Do vậy, các Quyết định nêu trên không còn phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

Các Quyết định nêu trên được xây dựng trên cơ sở căn cứ Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị. Ngày 14/6/2025 Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg ngày 14/6/2025 quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2025 và thay thế Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017. Vì vậy các Quyết định nêu trên đã không còn phù hợp với định của pháp luật.

Từ những quy định và nội dung nêu trên, để đảm bảo thực hiện đúng quy định của pháp luật, cần thiết phải xây dựng dự thảo Quyết định của UBND tỉnh phân cấp thẩm quyền trang bị máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động chung của cơ quan, tổ chức, đơn vị và máy móc, thiết bị gắn với nhà, vật kiến trúc, công trình xây dựng; Ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị phục vụ công tác các chức danh để phục vụ Chính phủ điện tử, số hóa, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và nhiệm vụ được giao; Tiêu chuẩn, định mức và mức giá sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc quản lý của tỉnh Tuyên Quang thay thế Quyết định số 25/2024/QĐ-UBND ngày 17/8/2024 của UBND tỉnh Tuyên Quang; Quyết định số 36/2018/QĐ-UBND ngày 29/11/2018 Quyết định số 27/2022/QĐ-UBND ngày 05/12/2022 của UBND tỉnh Hà Giang cũ.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

1. Mục đích: Thiết lập khung pháp lý đầy đủ, đồng bộ, đảm bảo thống nhất, phù hợp với quy định pháp luật có liên quan và phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương, đảm bảo phù hợp lâu dài về quy định của tỉnh và pháp luật của Nhà nước.

2. Quan điểm:

Phù hợp với quy định của pháp luật, đúng phân cấp, trình tự, thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Thay thế những quy định, định mức không còn phù hợp với thực tế và yêu cầu quản lý trong tình hình mới, bảo đảm tính khả thi, phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh.

Xây dựng Quyết định phù hợp với điều kiện thực tế và khả năng cân đối ngân sách địa phương theo phân cấp, phù hợp về trước mắt và lâu dài.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

Sở Tài chính đã thành lập tổ soạn thảo dự thảo Quyết định và xây dựng Kế hoạch soạn thảo dự thảo Quyết định.

Sở Tài chính đã có Công văn số .../STC-GCS ngày.../8/2025 gửi các cơ quan có liên quan về việc tham gia ý kiến vào dự thảo Quyết định và đăng tải trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Tuyên Quang để lấy ý kiến nhân dân. Kết quả đã có .../... cơ quan, đơn vị được lấy ý kiến đã có ý kiến tham gia. Ban biên tập Cổng thông tin điện tử tỉnh có Công văn số .../BBTCTTĐT ngày .../.../2025 về việc tổng hợp các ý kiến đóng góp của các cơ quan, tổ chức và cá nhân từ hệ thống tiếp nhận thông tin của Cổng thông tin điện tử tỉnh đối với dự thảo văn bản QPPL, kết quả từ ngày .../8/2025 đến ngày .../.../2025 có ... ý kiến đóng góp từ hệ thống.

Sở Tài chính hoàn chỉnh dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định phân cấp thẩm quyền trang bị máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động chung của cơ quan, tổ chức, đơn vị và máy móc, thiết bị gắn với nhà, vật kiến trúc, công trình xây dựng; ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị phục vụ công tác các chức danh để phục vụ Chính phủ điện tử, số hóa, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và nhiệm vụ được giao; Tiêu chuẩn, định mức và mức giá sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc quản lý của tỉnh Tuyên Quang theo ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo thẩm định số .../BC-STP ngày .../.../2025.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

a) Phạm vi điều chỉnh

- Quyết định này quy định phân cấp thẩm quyền trang bị máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động chung của cơ quan, tổ chức, đơn vị và máy móc, thiết bị

gắn với nhà, vật kiến trúc, công trình xây dựng; ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị phục vụ công tác các chức danh để phục vụ Chính phủ điện tử, số hóa, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và nhiệm vụ được giao; Tiêu chuẩn, định mức và mức giá sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc quản lý của tỉnh Tuyên Quang.

- Quyết định này không điều chỉnh đối với việc phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo.

b) Đối tượng áp dụng

- Cơ quan nhà nước, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (bao gồm các tổ chức chính trị - xã hội), đơn vị sự nghiệp công lập, ban quản lý dự án sử dụng vốn nhà nước (sau đây gọi là cơ quan, tổ chức, đơn vị);

- Cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

- Quyết định này không áp dụng đối với các đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân, các đơn vị thuộc trung ương quản lý đóng trên địa bàn tỉnh; đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư; đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo.

2. Bộ cục của dự thảo văn bản

Dự thảo Quyết định gồm 07 Điều, cụ thể như sau:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng.

Điều 2. Thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị phục vụ công tác các chức danh để phục vụ Chính phủ điện tử, số hóa, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và nhiệm vụ được giao; Tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng

Điều 3. Mức giá máy móc, thiết bị chuyên dùng

Điều 4. Thẩm quyền trang bị máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động chung của cơ quan, tổ chức, đơn vị và máy móc, thiết bị gắn với nhà, vật kiến trúc, công trình xây dựng

Điều 5. Quy định chuyển tiếp

Điều 6. Tổ chức thực hiện

Điều 7. Hiệu lực thi hành

3. Nội dung cơ bản

3.1. Quy định thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị phục vụ công tác các chức danh để phục vụ Chính phủ điện tử, số hóa, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và nhiệm vụ được giao; Tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng

- Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc,

thiết bị phục vụ công tác các chức danh để phục vụ Chính phủ điện tử, số hóa, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và nhiệm vụ được giao; Tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại đơn vị và các đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể và tương đương cấp tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội và đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị phục vụ công tác các chức danh để phục vụ Chính phủ điện tử, số hóa, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và nhiệm vụ được giao; Tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại đơn vị và các đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

- Ủy ban nhân dân xã, phường (ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị phục vụ công tác các chức danh để phục vụ Chính phủ điện tử, số hóa, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và nhiệm vụ được giao; Tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng trang bị cho các cơ quan, đơn vị thuộc ngân sách nhà nước cấp xã quản lý.

3.2. Quy định mức giá máy móc, thiết bị chuyên dùng

Mức giá máy móc, thiết bị chuyên dùng trong tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng do cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại Điều 2 Quyết định này quyết định phù hợp với giá mua trên thị trường của chủng loại máy móc, thiết bị tương ứng.

3.3. Quy định thẩm quyền trang bị máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động chung của cơ quan, tổ chức, đơn vị và máy móc, thiết bị gắn với nhà, vật kiến trúc, công trình xây dựng

- Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định trang bị máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động chung và máy móc, thiết bị gắn với nhà, vật kiến trúc, công trình xây dựng tại đơn vị và các đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể và tương đương cấp tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội và đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định trang bị máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động chung và máy móc, thiết bị gắn với nhà, vật kiến trúc, công trình xây dựng tại đơn vị và các đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

- Ủy ban nhân dân xã, phường (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã) quyết định trang bị máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động chung và máy móc, thiết bị gắn với nhà, vật kiến trúc, công trình xây dựng cho các cơ quan, đơn vị thuộc ngân sách nhà nước cấp xã quản lý.

VI. NHỮNG ĐIỀU CÓ Ý KIẾN KHÁC NHAU: Không.

Sở Tài chính kính trình UBND tỉnh dự thảo Quyết định Quy định phân cấp thẩm quyền trang bị máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động chung của cơ quan, tổ chức, đơn vị và máy móc, thiết bị gắn với nhà, vật kiến trúc, công trình

xây dựng; ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị phục vụ công tác các chức danh để phục vụ Chính phủ điện tử, số hóa, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và nhiệm vụ được giao; Tiêu chuẩn, định mức và mức giá sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc quản lý của tỉnh Tuyên Quang.

(Xin trình kèm: Dự thảo Quyết định của UBND tỉnh; Tổng hợp, giải trình ý kiến tham gia của các đơn vị; Tổng hợp, giải trình Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp).

Nơi nhận:

- Như trên (để trình);
- Sở Tư pháp;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, GCS (M.Nga)

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trần Ngọc Thủy